

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

- Mã chứng khoán: BTP

- Địa chỉ: Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT

- Điện thoại liên hệ: 0254. 2212 811 Fax: 0254. 3825 985

- E-mail:

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 487/NQ-NĐBR ngày 03/5/2024 họp Hội đồng quản trị phiên họp thứ 4/2024.

- Biên bản số 486/BB-NĐBR họp Hội đồng quản trị phiên họp thứ 4/2024

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/5/2024 tại đường dẫn www.btp.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Đính kèm:

- NQ số 487/NQ-NĐBR ngày 03/5/2024
- BB số 486/TB-NĐBR ngày 03/5/2024

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/BTP;
- Ban TGD/BTP;
- Trưởng Ban KS/BTP;
- P. KTAT/BTP (Đăng Website BTP);
- Thư ký;
- Lưu: VT, TCKT.

**TUQ.TỔNG GIÁM ĐỐC
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



Trần Thị Bảo Xuân

Số: 487/NQ-NĐBR

Bà Rịa, ngày 03 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Họp Hội đồng quản trị phiên họp thứ 4/2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT phiên thứ 4 năm 2024 số 486/BB-NĐBR ngày 03/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

1.1 Tờ trình thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % so KH 2023
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	170,00	170,90	100,53
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	569.012	882.894	155,16
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	516.732	809.998	156,75
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	52.280	72.896	139,43
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	47.332	71.821	151,74
6	Cổ tức (dự kiến)	%	6	6,25	104,17

1.1.2 Kế hoạch SXKD năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Điện sản xuất	GWh	85,00
2	Điện giao	GWh	82,65
3	Công suất khả dụng	MW	331,00
4	Hệ số khả dụng		0,9623
5	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	2,69
6	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	1,08
7	Hệ số đáp ứng		0,9794
8	Tỷ lệ điện tự dùng		
8.1	Cho sản xuất điện	%	2,77
8.2	Xông sấy + khác	%	9,44
9	Suất tiêu hao Nhiên liệu		
	Suất hao khí tinh CT Hỗn hợp	BTU/kWh	9.020,15

Thực hiện Kế hoạch vốn Đầu tư phát triển 2024 như sau:

STT	THIẾT BỊ	ĐVT	Số lượng
1	Rơ le bảo vệ so lệch F87L	Cái	1
2	Máy đo PH	Cái	1
3	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin	HT	1
4	Số hóa quy trình	HT	1
5	Máy tính bảng công nghiệp	Cái	2
6	Hệ thống điều khiển kích từ cho tổ máy GT3	HT	1
7	Hệ thống chuẩn đoán máy biến áp online (có chức năng PD và DGA) cho T7	HT	1
8	Hệ thống chào giá và thanh toán thị trường điện	HT	1

Ban điều hành triển khai cập nhật lại giá dự toán/gói thầu theo thời điểm hiện hành, thực hiện thủ tục mua sắm theo quy định.

1.2 Báo cáo tài chính năm 2023 (sau kiểm toán).

1.3 Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

1.4 Tờ trình thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương lương sản xuất kinh doanh điện năm 2024.

1.5 Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

Điều 2. Giao Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn thiện các nội dung để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và báo cáo kết quả về Hội đồng quản trị./.

Đính kèm:

- Biên bản số 486/BB-NĐBR.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- HĐQT, BKS/BTP;
- TGD, Phó TGD/BTP;
- TCKT (cbtt);
- Các đơn vị/BTP;
- Lưu: VT, HCLĐ, KHVT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Dũng

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~486~~/BB-NDBR

Bà Rịa, ngày 03 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phiên họp thứ 4/2024

I. Thời gian họp: 9h00 ngày 02/5/2024.

II. Địa điểm: Phòng họp HĐQT, Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, Khu phố Hương Giang, Phường Long Hương, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

III. Thành phần tham dự:

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.
- Trưởng các phòng, người đại diện của BTP theo thông báo mời.

*** Có mặt:**

- | | |
|----------------------------|-----------------------------------|
| - Ông Nguyễn Tiến Dũng | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lê Văn Huy | TV HĐQT kiêm TGD Công ty |
| - Ông Châu Thiên Minh Trí | TV Hội đồng quản trị chuyên trách |
| - Ông Trần Lê Trung Hiếu | TV Hội đồng quản trị |
| - Ông Trần Lê Minh | TV HĐQT độc lập – họp trực tuyến |
| - Bà Phan Thị Thùy Linh | Trưởng Ban Kiểm soát |
| - Bà Trần Thị Bảo Xuân | Kế toán trưởng |
| - Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương | Trưởng phòng HCLĐ |
| - Ông Lê Phước Sang | Trưởng phòng KH-VT |

Chủ tọa và Thư ký cuộc họp

1. Chủ tọa cuộc họp: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Chủ tịch HĐQT
2. Thư ký cuộc họp: Ông Lê Hoàng Triều - Thư ký Công ty

IV. Nội dung cuộc họp

Ông Nguyễn Tiến Dũng - Chủ tọa: Thông qua nội dung, chương trình cuộc họp. Nội dung biểu quyết sẽ được thông qua bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp như sau:

- 1./ Thông qua các nội dung trình ĐHCĐ năm 2024.
- 2./ Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

V. Diễn biến cuộc họp:

Nội dung 1: Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ năm 2024

1./ Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (Theo tờ trình số 369/TTr-NĐBR ngày 04/4/2024 và tờ trình bổ sung số 421/TTr-NĐBR ngày 18/4/2024):

Tại cuộc họp HĐQT đã nghe báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Các tổ máy chủ yếu chạy phủ đỉnh, sản lượng điện sản xuất cũng như chỉ tiêu lợi nhuận đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra. Các chỉ tiêu chính cụ thể:

- Sản lượng điện sản xuất là 170,90 triệu kWh, đạt tỷ lệ 100,53% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu là 882,89 tỷ đồng đạt 155,16% so với kế hoạch.
- Tổng chi phí là 810,00 tỷ đồng đạt 156,75% so với kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận trước thuế là 72,9 tỷ đồng đạt 139,43% so với kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận sau thuế là 71,82 tỷ đồng đạt 151,74% so với kế hoạch.
- Cổ tức dự kiến: 6,25% đạt 104,17% kế hoạch đề ra.

* Ý kiến:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành	5/5 phiếu
- Không tán thành	0 phiếu
- Không có ý kiến	0 phiếu

2./ Tờ trình số 473/TT-NĐBR ngày 26/4/2024 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

HĐQT đã nghe báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và xem xét cẩn trọng kỹ lưỡng các nội dung chính:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	316.198.103.683
1	LNST năm trước (*)	244.376.698.681
2	LNST năm 2023	71.821.405.002
II	Phân phối lợi nhuận	71.662.865.501
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 30% LNST	21.546.421.501
2	Trích quỹ thưởng Người quản lý và Kiểm soát viên	333.444.000
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	11.979.500.000
	Trong đó: - Quỹ phúc lợi 70%	8.385.650.000
	- Quỹ khen thưởng 30%	3.593.850.000
4	Chia cổ tức bằng tiền 6,25%	37.803.500.000

III	Lợi nhuận còn lại (=I-II)	244.535.238.182
1	LN từ Lãi CLTG chưa thực hiện	244.328.788.154
1.1	Lãi CLTG năm 2007 - 2008	211.648.204.699
1.2	Lãi CLTG giai đoạn 2009 - 2018	32.680.583.455
2	Lợi nhuận còn lại	206.450.028

(*) Số liệu lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước không bao gồm 160 tỷ đồng đã chia cổ tức với tỷ lệ 26,47% theo Nghị quyết 193/NQ-NĐBR ngày 26/02/2024.

- Về trích lập quỹ ĐTPT:

- + Số dư quỹ ĐTPT tại ngày 31/12/2023 là 122,5 tỷ đồng, BTP đã sử dụng góp vốn vào CTCP Si Ma Cai (giai đoạn 1) với tỷ lệ 36% tương đương 90 tỷ đồng; số còn lại là 32,5 tỷ đồng, có kế hoạch góp vốn CTCP Si Ma Cai giai đoạn 2.
- + Công ty đang tiếp tục tìm hiểu thêm các dự án thủy điện khác để hợp tác góp vốn nhằm đem lại lợi nhuận (năm 2023, lợi nhuận của BTP chủ yếu từ hoạt động tài chính, thu cổ tức các CTCP) và dự kiến đầu tư mua sắm TSCĐ phục vụ cho hoạt động SXKD, Công ty đề xuất trích lập Quỹ ĐTPT là 21,5 tỷ đồng, bằng 30% lợi nhuận sau thuế năm 2023.
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối là 244.535 triệu đồng, trong đó lợi nhuận từ lãi CLTG của giai đoạn 2018 trở về trước (trước khi TCT chuyển sang CTCP) là 244.329 triệu đồng, bao gồm:
 - + Lãi CLTG năm 2007 - 2008 là 211.648 triệu đồng, theo quy định trước đây, BTP chưa nộp thuế TNDN và không phân phối lợi nhuận (theo văn bản số 1136/BTC-TCDN ngày 22/01/2013 của Bộ Tài chính). Hiện nay, Bộ Tài chính và Cục thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã hướng dẫn đối với khoản lợi nhuận này (văn bản số 4724/BTC-QLKT ngày 11/5/2023 và văn bản số 7453/CTBRV-TTHT ngày 03/11/2023).
 - + Lãi CLTG giai đoạn năm 2009 - 2018 là 32.681 triệu đồng.

Tại báo cáo kiểm toán quyết toán cổ phần hóa của Công ty mẹ - Tổng Công ty, Kiểm toán Nhà nước lưu ý đối với các khoản lợi nhuận, cổ tức được chia bằng tiền từ hoạt động đầu tư tài chính có nguồn gốc thuộc giai đoạn doanh nghiệp do EVN sở hữu 100% vốn điều lệ, theo đó TCT đã có văn bản gửi Bộ Tài chính (văn bản số 479/GENCO3-TC-KT ngày 05/3/2024 về việc xử lý tài chính tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần). Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính và TCT, Công ty sẽ thực hiện phân phối lợi nhuận theo quy định.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành	5/5 phiếu
- Không tán thành	0 phiếu
- Không có ý kiến	0 phiếu

2./ Kế hoạch SXKD năm 2024 (Theo tờ trình số 369/TTr-NĐBR ngày 04/4/2024 và tờ trình bổ sung số 421/TTr-NĐBR ngày 18/4/2024).

HDQT đã nghe báo cáo về kế hoạch SXKD năm 2024, đã thảo luận xem xét cân trọng, kỹ lưỡng các yếu tố ảnh hưởng cụ thể như sau:

Theo kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện Quốc gia năm 2024 được Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định 3110/QĐ-BCT ngày 30/11/2023, Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa không được huy động trong năm 2024.

NMNĐ Bà Rịa đã ký kết Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 04 Hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ quy định giá điện DVPT năm 2024 vào ngày 29/02/2024.

Từ đầu năm đến nay, NMNĐ Bà Rịa chưa được huy động phát điện. Trên cơ sở dự kiến tình hình huy động một số thời điểm trong Quý 2 đến Quý 4 năm 2024, Công ty xây dựng kế hoạch năm theo 02 phương án sản lượng điện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	Phương án 1	Phương án 2	Tỷ lệ tăng/giảm so với năm 2023 (%)	
						Phương án 1	Phương án 2
			(1)	(2)	(3)	(2)/(1)	(3)/(1)
1	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	170	85	170	-50	-
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	882.894	415.072	576.647	-53	-35
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	809.998	396.862	558.437	-51	-31
4	LNTT	Triệu đồng	72.896	18.210	18.210	-77	-77
5	LNST	Triệu đồng	71.821	18.210	18.210	-76	-76
6	Cổ tức	%	6,25	2	2		

Nhận xét:

- Năm 2024, EVN đã triển khai nhiều giải pháp nhằm đảm bảo cung ứng điện: i) Giữ nước các hồ thủy điện để tăng khả dụng của hệ thống trong cao điểm mùa khô; ii) Nâng mức tồn kho nhiên liệu của các NMNĐ than; iii) Đã ký hợp đồng bao tiêu 01 chuyến tàu LNG (~480 triệu kWh) để vận hành tối đa NMNĐ Phú Mỹ 3 theo cơ chế dịch vụ phụ trợ. Ngoài ra, theo các tính toán của Trung Tâm Điều độ A0, việc huy động nguồn điện chạy dầu khu vực miền Nam chỉ trong tình huống có nhiều yếu tố cực đoan xếp chồng như sự cố các NMNĐ, phụ tải tăng cao đột biến, nhiều hồ thủy điện về mực nước chết. Vì vậy, công tác SXĐ năm 2024 của Công ty dự kiến sẽ rất khó khăn, do đó, mức sản lượng điện kế hoạch theo **phương án 1 (85 triệu kWh)** là **phù hợp trong điều kiện hiện nay.**

- Lợi nhuận sản xuất điện kế hoạch năm 2024 là **-12 tỷ đồng** do doanh thu cố định theo phương án giá điện thấp hơn so với chi phí cố định. Phương án giá điện năm 2024 theo Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 04 đã ký kết ngày 29/02/2024:
 - + Giá cố định được EVN/ERAV phê duyệt là **48.539,77 đồng/kWh/tháng**, giảm **21.438,21 đồng/kWh/tháng** so với giá EVNGENCO3 thông qua tại văn bản số 2457/GENCO3-KD-TTĐ ngày 14/9/2023 do trong quá trình thẩm định giá điện, EVN đã cắt/tiết giảm nhiều khoản mục chi phí: (i) Tiết giảm 20% chi phí SCL, 10% chi phí vật liệu phụ cố định, chi phí DVMN, chi phí bằng tiền khác; (ii) Không tính chi phí đóng bảo hiểm trên hệ số lương P2; (iii) Không tính lợi nhuận định mức (tỷ suất lợi nhuận bằng 0) do năm 2022, 2023 kết quả hoạt động SXKD của EVN lỗ và dự kiến năm 2024 sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn.
 - + Hệ số khả dụng KH năm 2024 trong PPA là **97,10%**, CSKD là 331MW.
 - + Suất tiêu hao khí/dầu tính các tổ máy GT1, GT2 (F5) là **17.868,35 (BTU/kWh)/373,29 (g/kWh)**, giảm **100,65 (BTU/kWh)/12,19 (g/kWh)** so với suất tiêu hao đã được phê duyệt theo PPA năm 2023 do EVN tính theo suất tiêu hao thực tế năm 2023; Suất tiêu hao các tổ máy khác không thay đổi so với PPA năm 2023.
- Doanh thu biến đổi nhiên liệu được tính bằng chi phí nhiên liệu (không tính tiết kiệm nhiên liệu)
- Về kế hoạch chi phí cố định, Công ty đã tính toán đầy đủ các khoản mục theo điều kiện thực tế hiện nay. Trong điều hành, đề nghị Ban điều hành có các giải pháp để tiết giảm tối ưu chi phí, góp phần cải thiện tình hình SXKD.
- Về kế hoạch thu cổ tức từ các CTCP, cổ tức thu được từ việc góp vốn đầu tư vào các Công ty cổ phần giảm do một số công ty có vốn góp của BTP đã tạm ứng một phần cổ tức trong năm 2023. Vì vậy, cổ tức của năm 2023 dự kiến thu về trong năm 2024 giảm (cổ tức ghi nhận trong năm 2023 là 70,5 tỷ đồng, kế hoạch năm 2024 là 29,7 tỷ đồng).

Với cơ sở số liệu nêu trên, HĐQT thông qua kế hoạch SXKD năm 2024, cụ thể:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	Ghi chú
1	Điện sản xuất	GWh	85,00	
2	Điện giao	GWh	82,65	
3	Công suất khả dụng	MW	331,00	
4	Hệ số khả dụng		0,9623	
5	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	2,69	
6	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	1,08	
7	Hệ số đáp ứng		0,9794	
8	Tỷ lệ điện tự dùng			
8.1	Cho sản xuất điện	%	2,77	
8.2	Xông sấy + khác	%	9,44	

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	Ghi chú
9	Suất tiêu hao Nhiên liệu			
10	Suất hao khí_tinh CT Hỗn hợp	BTU/kWh	9.020,15	
12	Tổng doanh thu	triệu đồng	415.072	
13	Tổng chi phí	triệu đồng	396.862	
14	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	18.210	
15	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	18.210	
16	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	≥02%	

Về Kế hoạch vốn Đầu tư phát triển 2024, trên cơ sở xem xét tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu vận hành và quy định liên quan, HĐQT thông qua kế hoạch cụ thể như sau:

STT	THIẾT BỊ	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Rơ le bảo vệ so lệch F87L	Cái	1	
2	Máy đo PH	Cái	1	
3	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin	HT	1	
4	Số hóa quy trình	HT	1	
5	Máy tính bảng công nghiệp	Cái	2	
6	Hệ thống điều khiển kích từ cho tổ máy GT3	HT	1	
7	Hệ thống chuẩn đoán máy biến áp online (có chức năng PD và DGA) cho T7, T10	HT	1	Giảm 01
8	Hệ thống thu thập dữ liệu, giám sát và phân tích tình trạng phóng điện cục bộ máy phát GT7, ST10	HT	2	Tạm để lại sẽ xem xét thực hiện khi điều kiện tài chính phù hợp ở các năm tiếp theo
9	Hệ thống chuẩn đoán máy biến áp online (có chức năng DGA) cho T3, T4	HT	2	
10	Hệ thống chào giá và thanh toán thị trường điện	HT	1	

Giao Ban điều hành triển khai cập nhật lại giá dự toán/gói thầu theo thời điểm hiện hành, thực hiện thủ tục mua sắm theo quy định

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành	5/5 phiếu
- Không tán thành	0 phiếu
- Không có ý kiến	0 phiếu

3./ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (sau kiểm toán)

* Ý kiến: Không

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành	5/5 phiếu
- Không tán thành	0 phiếu
- Không có ý kiến	0 phiếu

5./ Tờ trình số 472/TTr-NĐBR ngày 26/4/2024 về việc thông qua kế hoạch quỹ tiền lương lương sản xuất kinh doanh điện năm 2024.

* Ý kiến:

Trưởng BKS: Ngoài tổng quỹ tiền lương SXKD điện kế hoạch năm 2024, Công ty chi trả tiền lương các ngày nghỉ lễ, Tết, tiền lương trả thêm khi làm việc vào ban đêm, thêm giờ theo thực tế phát sinh và đảm bảo đúng quy định của Bộ Luật lao động hiện hành (tạm tính trong chi phí kế hoạch được duyệt là 4,295 tỷ đồng). Theo giải trình của phòng HCLĐ, khoản Tiền lương thêm giờ này có thể sẽ không được tính vào giá điện đối với thời gian nghỉ giữa giờ (theo tính toán của Công ty khoảng 1,7 tỷ đồng). Kiến nghị Công ty rà soát lại Bộ luật lao động, TULĐTT để đàm phán giá điện với Công ty Mua bán điện và chi trả cho NLĐ cho đúng quy định.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành	5/5 phiếu
- Không tán thành	0 phiếu
- Không có ý kiến	0 phiếu

6./ Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

* Ý kiến: Không

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành	5/5 phiếu
- Không tán thành	0 phiếu
- Không có ý kiến	0 phiếu

Sau khi nghe các phòng chức năng trình bày, giải trình và tiếp thu ý kiến của các Thành viên HĐQT tham dự cuộc họp; HĐQT có ý kiến như sau:

* Kết luận: HĐQT thống nhất Thông qua các nội dung trình ĐHCĐ năm 2024.

Nội dung 2: Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT:

- Báo cáo số 477/BC-NĐBR về việc dừng nghiên cứu đầu tư dự án Điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ.
- Báo cáo số 478/BC-NĐBR về việc dừng nghiên cứu đầu tư dự án Điện gió Tiên Thành 3.

Sau khi nghe các phòng chức năng trình bày, giải trình và tiếp thu ý kiến của các Thành viên HĐQT tham dự cuộc họp; HĐQT có ý kiến như sau:

*** Ý kiến:**

- Dự án điện gió Tiên Thành 3 nằm trong vùng dự trữ khoáng sản Quốc gia (2/3 diện tích dự án), không được đưa vào danh mục phát triển nguồn điện 2023- 2030 và Công ty hiện chỉ còn nguồn vốn ĐTPT khoảng 32,6 tỷ đồng nên khó khăn cân đối dòng tiền để đầu tư dự án tại thời điểm hiện nay.

- Dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ hiện không được đưa vào danh mục phát triển nguồn điện 2023- 2030, kèm theo đó các cơ chế chính sách liên quan đến điện gió đã hết hiệu lực. Tuy nhiên dự án có nhiều thuận lợi hơn Tiên Thành 3, chính sách mới sẽ ban hành trong tương lai gần. Sau khi có chính sách mới sẽ xem xét.

*** Kết luận: HĐQT thống nhất**

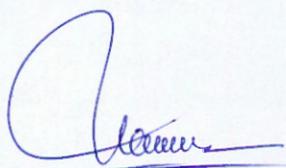
- Dự án điện gió Tiên Thành 3: Thực hiện thủ tục xin ý kiến chủ sở hữu chủ trương dừng nghiên cứu đầu tư Dự án điện gió Tiên Thành 3.

- Dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ: Công ty tiếp tục nghiên cứu trong kế hoạch đầu tư dài hạn.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành	5/5 phiếu
- Không tán thành	0 phiếu
- Không có ý kiến	0 phiếu

Cuộc họp kết thúc lúc 11h30 cùng ngày./.

Thư ký


Lê Hoàng Triều

Chủ tọa

Nguyễn Tiến Dũng



Ông Châu Thiên Minh Trí



Ông Lê Văn Huy

Ông Trần Lê Trung Hiếu

Nơi nhận:

- BKS, HĐQT/BTP;
- Lưu: VT, HCLĐ, KHVT.